TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA B** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST-DS	Gia B, ngày 17 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2025/TLST-DSST ngày 18 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn Môn Q, xã Lãng Ng, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Ông Trịnh Đức A, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn Lập Ái, xã Song Giang, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trịnh Đức A sẽ có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Thời hạn trả trước ngày 31/12/2025. Lãi suất thỏa thuận là 1%/tháng.

- Về án phí: Ông Trịnh Đức A phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Hoàn trả bà Nguyễn Thị N số tiền 8.250.000 đồng (Tám triệu, hai trăm lăm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số

BLTU/24/0001054 ngày 18/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Lãi suất do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự./..

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Gia B;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Hà